

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT LẬP PHƯƠNG THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 134/2023/LPT

Hải Dương, ngày 11 tháng 05 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành

- Mã chứng khoán: LPT
- Địa chỉ: Số 822, đại lộ Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại liên hệ: 0220.3863658 Fax: 0220.3863659
- E-mail: info@lapphuongthanh.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 11/05/2023 tại đường dẫn: <http://lapphuongthanh.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 10/05/2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ SẢN XUẤT LẬP PHƯƠNG THÀNH**

Người UQ CBTT



Phạm Thị Kim Ngân

Hải Dương, ngày 10 tháng 05 năm 2023

Số:



10288/23

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Phòng Đăng ký kinh doanh: Tỉnh Hải Dương
Địa chỉ trụ sở: Số 58 phố Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam
Điện thoại: 0220 3859412 Fax:
Email: dkkdhd@gmail.com Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT LẬP PHƯƠNG THÀNH

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0800258431

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:



STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
2	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
3	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và đã qua sử dụng	4511
4	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô	4530
5	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
6	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
7	Bán mô tô, xe máy	4541
8	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
9	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Sản xuất chip điện tử.	2610
10	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp, các thiết bị máy móc linh kiện điện và máy biến áp	2710

STT	Tên ngành	Mã ngành
11	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chất phụ gia cho xi măng.	2029
12	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất, chế biến các loại nguyên liệu, phế liệu ngành nhựa.	2220
13	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính Chi tiết: Lắp ráp phần cứng máy tính điện tử.	2620
14	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến than xỉ; Sản xuất chế biến các loại đá công nghiệp.	2399
15	Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: Sản xuất phôi thép, gang; Sản xuất sắt thép.	2410
16	Khai thác và thu gom than cứng Chi tiết: Chế biến, khai thác than mỏ.	0510
17	Khai thác quặng sắt Chi tiết: Khai thác quặng kim loại.	0710
18	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác và chuẩn bị khai thác quặng bôxít; Khai thác quặng nhôm, đồng, chì, kẽm, thiếc, mangan, krôm, niken, coban, molybden, tantali, vanadi.	0722
19	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá, cát, sỏi đất sét và cao lanh.	0810
20	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Chế biến quặng các loại (theo quy định của Pháp luật).	0990
21	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến hàng thủy hải sản	1020
22	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Chế biến nông lâm sản.	1030
23	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Kinh doanh nước sạch, nước uống tinh khiết.	1104
24	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất và gia công hàng tơ tằm, may mặc.	1410
25	Sản xuất giày, dép Chi tiết: Sản xuất giày dép các loại.	1520
26	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: Sản xuất vôi đá, bột đá; Chế biến clanke.	2394
27	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất chế biến các loại tre ép, gỗ ép.	1629
28	Sản xuất than cốc Chi tiết: Chế biến than cốc.	1910
29	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh mặt bằng, bến bãi, kho tàng.	5210
30	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường).	5510

STT	Tên ngành	Mã ngành
31	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá, than non, than bùn, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, xăng dầu, chất đốt.	4661
32	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng sắt; Bán buôn quặng đồng, chì, nhôm, kẽm; Bán buôn sắt thép; Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình.	4662
33	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá xây dựng thông thường, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vecni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
34	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón; Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt,...; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại và phi kim loại; Bán buôn các sản phẩm sản xuất từ gỗ, tre, nứa, nhựa, sắt, thép, inox,...	4669
35	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị; Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi; Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
36	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ ăn uống.	5610
37	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
38	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ; Sản xuất hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác.	3290
39	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Dịch vụ lắp ráp, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành máy móc thiết bị công nghiệp phục vụ sản xuất và tiêu dùng.	3312
40	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học Chi tiết: Sửa chữa, lắp đặt các thiết bị điện tử;	3313
41	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Dịch vụ lắp ráp, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành máy móc, thiết bị điện phục vụ sản xuất và tiêu dùng	3314
42	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa, lắp đặt điện lạnh, viễn thông, điện cơ, điện máy nổ, máy công cụ phục vụ sản xuất và tiêu dùng.	3319
43	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt các thiết bị điện tử, điện lạnh, viễn thông, điện cơ, điện máy nổ, máy công cụ phục vụ sản xuất và tiêu dùng.	3320
44	Xây dựng nhà để ở	4101
45	Xây dựng nhà không để ở	4102
46	Xây dựng công trình đường sắt	4211
47	Xây dựng công trình đường bộ	4212
48	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299



STT	Tên ngành	Mã ngành
49	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Buôn bán giày dép các loại; Kinh doanh các sản phẩm của ngành thời trang.	4641
50	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Buôn bán đồ mỹ phẩm (trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người); Buôn bán các mặt hàng gia dụng và các đồ nội thất; Buôn bán hàng thủ công, mỹ nghệ; Buôn bán nguyên liệu, phụ liệu và các sản phẩm ngành gốm, sứ, thủy tinh.	4649
51	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu (hệ thống máy cơ khí tự động hóa, tàu thủy, máy công nghệ cao, máy tiện, phay, mài, thiết bị khác...)	4659
52	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4773
53	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: Xây dựng công trình thủy như: đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu) cửa cống...; Đập và đê.	4291
54	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	6810
55	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện: công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế cấp thoát nước; Thiết kế công trình điện $\leq 35KV$; Thiết kế công trình đường bộ; Giám sát thi công xây dựng: công trình điện $\leq 35KV$; lĩnh vực chuyên môn giám sát: lắp TBCT, xây dựng, hoàn thiện; thiết kế kiến trúc công trình; Tư vấn công trình điện (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình); Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Tư vấn đấu thầu; Tư vấn quản lý chi phí đầu tư công trình; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức, đơn giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng xây dựng công trình; Lập, thẩm tra dự toán xây dựng công trình; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán hợp đồng: Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình Lập, thẩm tra tổng mức đầu tư (trừ các dự án quan trọng quốc gia); định giá hiện quả dự án đầu tư xây dựng công trình; kiểm soát chi phí xây dựng công trình	7110

STT	Tên ngành	Mã ngành
56	Vệ sinh chung nhà cửa Chi tiết: Dịch vụ dọn dẹp, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh nhà ở.	8121
57	Sản xuất sản phẩm thuốc lá	1200
58	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
59	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
60	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
61	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
62	Giáo dục nhà trẻ	8511
63	Giáo dục mẫu giáo	8512
64	Giáo dục tiểu học	8521
65	Giáo dục trung học cơ sở	8522
66	Giáo dục trung học phổ thông	8523
67	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Đào tạo nghề lái xe cơ giới	8531(Chính)
68	Đào tạo trung cấp	8532
69	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
70	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
71	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
72	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
73	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
74	Bán buôn thực phẩm	4632
75	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
76	Phá dỡ	4311
77	Chuẩn bị mặt bằng	4312
78	Xây dựng công trình điện	4221
79	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
80	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
81	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619

Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc): Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): PHẠM VĂN TẠO Điện thoại:
2	Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: VŨ VĂN MẮC Điện thoại: 0988 844 520

3	Địa chỉ nhận thông báo thuế: Số nhà 822, đại lộ Lê Thanh Nghị, Phường Hải Tân, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam Điện thoại: 0220.3863658 Fax: 0220.3863659 Email:
4	Hình thức hạch toán: <i>Hạch toán độc lập</i>
5	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày 1/1 đến ngày 31/12
6	Tổng số lao động: 20
7	Phương pháp tính thuế GTGT: <i>Khấu trừ</i>
8	Có báo cáo tài chính hợp nhất: <i>Không</i>
9	Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh: <i>Không</i>

Nơi nhận:

-CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ SẢN XUẤT LẬP PHƯƠNG
THÀNH. Địa chỉ: Số nhà 822, đại lộ Lê
Thanh Nghị, Phường Hải Tân, Thành phố
Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

-.....;
- Lưu: Nguyễn Thị Hồng Minh.....



TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỞNG PHÒNG
Vũ Huy Cường